TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:107/2023/QĐST-HNGĐ	*Đông Anh, ngày 22 tháng 03 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 70/2023/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu N, sinh năm 1990; cư trú tại: Tổ 24, thị trấn Đ, huyện Đ, Hà Nội.

Bị đơn: Anh Trần Trung P, sinh năm 1984; Cư trú: Tổ 24, thị trấn Đ, huyện Đ, Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 202 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị Quyết số 320/2016/UBTVQH14 ngày 30/02/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thu N và anh Trần Trung P.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng chị N, anh P Có 02 con chung là Trần Thị Diệu L, sinh ngày 04/8/2013 và Trần Trung H, sinh ngày 24/9/2011. Ly hôn anh P nuôi dưỡng cả hai con chung và hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi thành niên hoặc có sự thay đổi khác.

Chị N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, nợ chung: Hai bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí ly hôn sơ thẩm là **140.000đ** (Một trăm năm mươi nghìn đồng) hai bên thống nhất thỏa thuận do chị N tự nguyện chịu cả, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ chị đã nộp tạm ứng án phí dân sự tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0006559 ngày 14/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh. Hoàn trả chị N 140.000đ.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ny sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND H.Đông Anh;
- Toà án Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- UBND TT Đ
- Lưu án;

THẨM PHÁN

Thịnh Quang Thắng